TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:12/2023/HS-ST
Ngày:31-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Nguyện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trọn – Giáo viên hưu trí.

2. Ông Lê Thanh Phong – Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện Gò Dầu.

***- Thư ký phiên tòa*:**Bà Nguyễn Thị Bình Nhi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninhtham gia phiên toà:Ông Nguyễn Ngọc Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 31tháng01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:04/2023/TLST-HS ngày 12tháng 01năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 13tháng 01năm 2023, đối vớibị cáo:

Trần Văn V;sinh ngày 14-9-2006, tại tỉnh T; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp TA, xã M, Huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P (đã chết) và bà Lê Hồng H;vợ, con: chưa có;tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17-01-2023 cho đến nay.

**** Bị hại:***Anh Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 23-3-2005; vắng mặt.

Đại diện hợp pháp cho anh H: Ông Nguyễn Thanh Q1, sinh năm 1979; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp Thuận Hòa, xã M, Huyện C, tỉnh Tây Ninh.

**** Đại diện hợp pháp cho bị cáo***: Chị Lê Hồng H, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp TA, xã M, Huyện C, tỉnh Tây Ninh có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo***: Ông Lê Minh H1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn V được anh Nguyễn Ngọc H thuê khuân vác bia và nước ngọt khi đi giao hàng.Khoảng 14 giờ ngày 10-11-2022, anh H điều khiển xe ôtô tải biển số 70C-119.16 chở V đi giao hàng hóa cho các tiệm tạp hóa. Trong lúc giao hàng, V mở cửa bên phải của xe để lấy thuốc hút thì phát hiện trong hộc cửa bên trái của xe có tiền nên nảy sinh ý định lấy trộm. Do biết điểm giao hàng tiếp theo là xưởng nước đá của bà Nguyễn Thị V1 thuộc ấp 2, xã Đ, huyện Gò Dầu nên V giả vờ nói có việc nhà để xin anh H về trước. V điều khiển xe môtô biển số 70E1-130.43 đến hẻm đối diện xưởng nước đá của bà V1để chờ anh H điều khiển xe ôtô đến.

Khi anh H đang giao hàng cho bà V1 thì V lén lút đi bộ qua dãy phân cách đến bên trái đầu xe ôtô mở cửa lấy trộm26.676.000đồng của anh H cùng nhiều hóa đơn tính tiền, rồi quay lại lấy xe môtô chạy đến quán cà phê cùng ấp kiểm tra số tiền lấy trộm.V vứt các hóa đơn tính tiền vào sọt rác, rồi trả 376.000đồng tiền mua nước uống, thuốc hút và vé số. Sau đó, V đến dịch vụ chuyển tiền nhanh chuyển 5.000.000 đồng cho anh Nguyễn Thanh T1 để đặt cọc thuê xe,còn lại 21.300.000 đồng V bỏ trong túi quần, rồi chạy xe về nhà. Sau khi giao hàng xong, anh H phát hiện bị mất tiền nên báo Công an xã Đ đến kiểm tra camera phát hiện V là người lấy trộm.

Quá trình điều tra, V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Số tiền 26.300.000 đồng đã thu hồi trả lại cho anh H.

Về trách nhiệm dân sự: V đã bồi thường cho anh H 400.000 đồng nên anh H không yêu cầu bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do V không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Cáo trạng số 09/CT-VKSGD ngày 11-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn Vvề tội "Trộm cắp tài sản"theokhoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Vphạm tội "Trộm cắp tài sản"; căn cứ khoản 1 Điều 173,điểmb, i, skhoản 1, 2Điều 51, Điều 54, 91, 101, 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn V từ03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Lê Minh H1 trình bày: Thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án 03 tháng tù giam.

Bị cáonói lời nói sau cùng:Bị cáo đã ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hạikhông có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi củabị cáo:Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứngvà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 14 giờngày 10-11-2022, tại ấp 2, xã Đ, huyện Gò Dầu, Trần Văn V có hành vi lén lút lấy trộm 26.676.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc H. Nên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo đủ khả năng

nhận thức về hành vi trộm cắp tài sản của người khácla vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, nên cần xử bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khắc phục thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo.

Do bị cáo V khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên cần xem xét áp dụng Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Dobị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tộinên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

[8] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Xét đề nghị người bào chữa cho bị cáo làcó căn cứ nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn V là người bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩmtheo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vàokhoản 1 Điều 173;điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,Điều 91, 101, 54,38của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn V03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17 tháng 01 năm 2023.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

3.Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáoTrần Văn V phải chịu200.000 đồng (*hai trăm nghìn*) đồngán phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ công an huyện Gò Dầu;
- CC THADS h. Gò Dầu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Nguyện